

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ YÊN BÁI  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/ HNGĐ – ST

Ngày 13 /7/ 2021.

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Hòa.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Hùng; ông Nguyễn Quốc Vượng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Giang – Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên tòa:  
Bà Phạm Thị Thu Huyền kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 95/2021/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2021 về việc: “ *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Hải G - sinh năm 1987.

NEĐKNKTT: Tổ 02, phường N, TP Y, tỉnh Yên Bái.

Chỗ ở: Số nhà 65, đường H, phường Y, TP Y, tỉnh Yên Bái.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Mạnh C - sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 02, phường N, TP Y, tỉnh Yên Bái.

Các đương sự đều có mặt.

- *Người làm chứng:*

Bà Trần Thị L, sinh năm 1962. Trú tại: Thôn Đ, xã A, TP Y, tỉnh Yên Bái.  
Vắng mặt.

Chị Phạm Thị Vân A, sinh năm 1979. Trú tại: Tổ dân phố P, phường N, TP Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 12/4/2021, bản tự khai, các tài liệu có trong hồ sơ, nguyên đơn chị Phạm Hải G trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Mạnh C đăng ký kết hôn tại UBND phường H, TP Y, tỉnh Yên Bái vào ngày 11-02-2012 trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 01-2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh C không chung thủy dẫn đến vợ chồng xảy ra xô sát và đã sống ly thân từ tháng 3-2021 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh C.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Mạnh C có 03 con chung là cháu Nguyễn Lâm Gia H, sinh ngày 29-10-2012; cháu Nguyễn Lâm Bảo H1, sinh ngày 06-11-2014 và cháu Nguyễn Lâm Gia B, sinh ngày 22-01-2021. Hiện nay các cháu đang ở cùng chị và chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 cháu không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Mạnh C trình bày: Về thời gian, địa điểm và điều kiện kết hôn như chị G đã trình bày là đúng. Trong quá trình chung sống thỉnh thoảng vợ chồng có bất đồng quan điểm sống dẫn đến cãi vã nhau. Từ ngày 26-3-2021 chị G có đưa các con về nhà bố mẹ đẻ tại số nhà 65, đường H, phường Y, TP Y chơi đến nay, anh vẫn thường xuyên sang thăm, động viên và chăm sóc vợ con. Nay chị G làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân TP Yên Bái giải quyết việc ly hôn giữa anh và chị G, anh không nhất trí vì anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn đề nghị Tòa án hòa giải cho vợ chồng về đoàn tụ.

Về con chung: Anh và chị Phạm Hải G có 03 con chung như chị G đã trình bày. Nếu phải ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Lâm Bảo H1 và không yêu cầu chị G cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Những người làm chứng là bà Phạm Thị Vân A, bà Trần Thị L là người giúp việc cho gia đình anh C, chị G trình bày: Trong thời gian giúp việc tại nhà anh C, chị G có chứng kiến việc anh C, chị G xảy ra xô sát, anh C có đập phá tài sản của gia đình.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật Tổ tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án, cho đến khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử cũng như tại phiên tòa. Những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục giải quyết vụ án theo Bộ luật Tố tụng dân sự; Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Hải G. Về con chung giao cháu Nguyễn Lâm Gia H và Nguyễn Lâm Gia B cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Nguyễn Lâm Bảo H1 cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh C, chị G không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, bị đơn là anh Nguyễn Mạnh C có địa chỉ tại Tổ 02, phường N, TP Y, tỉnh Yên Bái nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Hải G và anh Nguyễn Mạnh C có đăng ký kết hôn vào năm 2012 tại UBND phường H, TP Y, tỉnh Yên Bái là hôn nhân hợp pháp. Quá trình giải quyết, anh chị đều xác định vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, tuy nhiên anh C cho rằng mâu thuẫn không lớn, vẫn còn tình cảm vợ chồng nên anh C không đồng ý ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành chị G kiên quyết xin ly hôn, anh C xin đoàn tụ nhưng không có biện pháp gì để cải thiện tình cảm vợ chồng. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng chị G, anh C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị G với anh C.

[3] Về con chung: Chị Phạm Hải G và anh Nguyễn Mạnh C có 03 con chung là cháu Nguyễn Lâm Gia H, sinh ngày 29-10-2012; cháu Nguyễn Lâm Bảo H1, sinh ngày 06-11-2014 và cháu Nguyễn Lâm Gia B, sinh ngày 22-01-2021. Việc giao con chung chưa thành niên cho ai nuôi dưỡng, giáo dục trước hết phải đảm bảo quyền lợi và không làm ảnh hưởng đến tâm sinh lý của con. Xét thấy hai cháu lớn là con gái, cháu bé dưới 3 tuổi, đều rất cần sự chăm sóc của người mẹ và đang có cuộc sống ổn định cùng chị G, chị G có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục các cháu và không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng là phù hợp với điều kiện thực tế cũng như nguyện vọng của cháu Gia Hân nên cần chấp nhận.

[4] Về tài sản và nợ chung: Chị Phạm Hải G và anh Nguyễn Mạnh C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Các vấn đề khác:

- Về án phí : Chị Phạm Hải G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.
- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 229; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Hải G được ly hôn anh Nguyễn Mạnh C.

2. Về con chung: Giao các cháu Nguyễn Lâm Gia H, sinh ngày 29-10-2012; cháu Nguyễn Lâm Bảo H1, sinh ngày 06-11-2014 và cháu Nguyễn Lâm Gia B, sinh ngày 22-01-2021 cho chị Phạm Hải G trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Phạm Hải G phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ và số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0009011 ngày 12-4-2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Xác nhận chị G đã nộp.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Hải G, anh Nguyễn Mạnh C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Yên Bái;
- Chi cục thi hành án Dân sự TP Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND phường H;
- Lưu: Hồ sơ; TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Thế Hòa**





